



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG SCG

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
XÂY DỰNG SCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/2023/SCG-CBTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội  
Quý Cổ đông

Công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG

Trụ sở chính: Tầng 8, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 0247 305 9979

Website: <https://scgr.vn>

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Đình Đức – Người được ủy quyền CBTT

Loại công bố thông tin:  Định kỳ  Bất thường  24h  Khác

**Nội dung công bố thông tin:**

Ngày 08/02/2023, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG nhận được quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 2184/QĐ-CTHN-TTKT5-XPVPHC được đính kèm văn bản này.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 08/02/2023 tại đường dẫn <https://scgr.vn/cong-bo-thong-tin/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên



Nguyễn Đình Đức

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính;*  
*Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;*  
*Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội;*  
*Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;*  
*Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;*

*Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;*

*Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;*

*Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 26/12/2022 giữa Công ty CP Tập đoàn xây dựng SCG và Đoàn thanh tra theo Quyết định số 47136/QĐ-CTHN-TTKT5 ngày 27/9/2022 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế tại Công ty CP Tập đoàn xây dựng SCG;*

*Căn cứ Kết luận thanh tra số 2183 /KL-CTHN-TTKT5 ngày 16/01/2023.*

*Căn cứ Quyết định số 66267/QĐ-CTHN ngày 30/12/2022 của Cục Trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Kiểm tra số 5- Cục thuế Thành phố Hà Nội,*

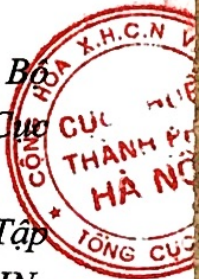
**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng SCG;

Mã số thuế: 0108704763;

Địa chỉ: Tầng 8 Tòa nhà Sunshine Center số 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.



Công ty Cổ phần tập đoàn Xây dựng SCG là công ty cổ phần được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0108704763 ngày 17 tháng 4 năm 2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 04 tháng 7 năm 2022.

Người đại diện theo pháp luật: Đỗ Văn Trường. Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch HĐQT .

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Về Thuế GTGT: Công ty kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với các hoá đơn của đơn vị bỏ địa chỉ kinh doanh, các khoản công nợ không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng, các khoản thuế GTGT không phục vụ kinh doanh và chưa phân bổ thuế GTGT cho doanh thu không chịu thuế GTGT.

- Về Thuế TNDN: Công ty hạch toán thiếu thu nhập khác, hạch toán chi phí đối với các hoá đơn của đơn vị bỏ địa chỉ kinh doanh, các khoản chi phí không đủ hồ sơ theo quy định, các khoản chi bằng tiền khác không phục vụ kinh doanh, chi phí tài chính không chính xác, hạch toán chi phí lãi vay vượt quá 30% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ cộng chi phí lãi vay (sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay).

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Về Thuế GTGT: Công ty đã vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 14; Khoản 1 Điều 15 Mục 1 Chương III Thông tư 219/2013/TT- BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính; Khoản 9 Điều 1, Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/12/2015 của Bộ Tài chính.

- Về Thuế TNDN: Công ty đã vi phạm quy định tại Khoản 11 Điều 7 Chương II Thông tư số 78/2014/TT - BTC ngày 18/6/2014; Khoản 1, khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ tài Chính; Điểm a Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

a) Các tình tiết giảm nhẹ: Không

b) Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có):.....

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể:

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền: 2.737.647.367 đồng (Hai tỷ, bảy trăm ba mươi bảy triệu, sáu trăm bốn mươi bảy nghìn, ba trăm sáu mươi bảy đồng chẵn.), trong đó:

+ Phạt tiền (TM4254), số tiền: 2.594.747.367 đồng (Hai tỷ, năm trăm chín mươi tư triệu, bảy trăm bốn mươi bảy nghìn, ba trăm sáu mươi bảy đồng chẵn.) theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật số 38/2019/QH14 ngày

13/6/2019 của Quốc hội; Điểm a Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; và Điểm a Khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT và TNDN phải nộp. Mức phạt 20% số tiền thuế khai thiếu.

+ Phạt tiền (TM4254), số tiền 42.900.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi hai triệu, chín trăm nghìn đồng chẵn.*) do có hành vi khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ thuế GTGT nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp, tăng số thuế được miễn, giảm hoặc chưa được hoàn thuế và áp dụng hình thức tăng nặng đối với hành vi khai sai nhiều lần (Tại tờ khai thuế GTGT mẫu 01/GTGT của các kỳ kê khai tháng Q4/2020 và tháng T3,4,5,7,8/2021) theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; Điểm b Khoản 1 Điều 10 Luật 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, Điểm d Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ. (Đối với kỳ kê khai trước Q4/2020 Không xử phạt thủ tục hành chính thuế do đã quá thời hiệu xử phạt theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ).

+ Phạt tiền (TM4254), số tiền 100.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm triệu đồng chẵn*) do có hành vi do hành vi sử dụng hóa đơn không hợp pháp (*Phạt tiền tối đa không quá 100.000.000 đồng đối với tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính về hóa đơn*) theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 và khoản 1 Điều 28 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; Điểm b Khoản 1 Điều 10 Luật 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, Điểm d Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách Nhà nước cụ thể:

- Thuế GTGT còn thiếu vào ngân sách Nhà nước: 805.457.514 đồng. (*Tám trăm linh năm triệu, bốn trăm lăm mươi bảy nghìn, năm trăm mười bốn đồng chẵn.*)

- Thuế TNDN còn thiếu vào ngân sách Nhà nước: 12.168.279.321 đồng (*Mười hai tỷ, một trăm sáu mươi tám triệu, hai trăm bảy mươi chín nghìn, ba trăm hai mươi một đồng chẵn.*), (Trong đó: Năm 2019: 154.393.107 đồng; Năm 2020: 856.771.771 đồng; Năm 2021: 11.157.114.443 đồng).

- Tiền chậm nộp, số tiền 1.231.756.891 đồng (*Một tỷ, hai trăm ba mươi một triệu, bảy trăm lăm mươi sáu nghìn, tám trăm chín mươi một đồng chẵn.*) theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và Khoản 2 Điều 16 Nghị định số

125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế, trong đó :

- + Tiền chậm nộp thuế GTGT - TM 4931: 103.895.731 đồng.
- + Tiền chậm nộp thuế TNDN - TM 4918: 1.127.861.160 đồng

Tiền chậm nộp được tính đến ngày 30/12/2022. Yêu cầu Công ty tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 31/12/2022 đến ngày nộp đủ tiền thuế truy thu vào NSNN theo quy định.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 16.943.141.093 đồng (Mười sáu tỷ, Chín trăm bốn mươi ba triệu, một trăm bốn mươi một ngàn, không trăm chín mươi ba đồng.).

7. Một số nội dung xử lý khác:

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/01/2023.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) Đỗ Văn Trường là đại diện cho Công ty Cổ phần Tập đoàn xây dựng SCG để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, Công ty Cổ phần Tập đoàn xây dựng SCG phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111 tại Kho bạc nhà nước quận Nam Từ Liêm (cơ quan quản lý thu: Cục Thuế TP Hà Nội).

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty Cổ phần Tập đoàn xây dựng SCG không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Tập đoàn xây dựng SCG có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc NN quận Nam Từ Liêm để thu tiền phạt.

3. Gửi cho các phòng: Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 5; Phòng Kế khai và kê toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ, VT, TTKT5(03). (7,4)



Nguyễn Tiến Trường